**BÀI THU HOẠCH**
Học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh........ lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025

– Họ và tên: ..........................................................................................

– Sinh hoạt tại chi bộ: ...........................................................................

Sau khi tiếp thu những nội dung cơ bản Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh............ lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025, tôi viết bản thu hoạch một số nội dung sau đây:

I. THU HOẠCH NHỮNG NỘI DUNG ĐƯỢC QUÁN TRIỆT

Qua nghe 5 chuyên đề do các báo cáo viên báo cáo và tài liệu do Ban tổ chức phát, bản thân tôi thống nhất cao với những phân tích, đánh giá cũng như các nội dung mà các báo cáo viên đã trình bày.

II. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Về kết cấu

Nghị quyết gồm có 2 phần, gồm:

+ Phần 1: Kết quả thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh............ lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015-2020.

+ Phần 2. Về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Về nội dung

+ Nhìn tổng quát thì Nghị quyết Đại hội VIII kế thừa và phát triển Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020.

+ Mục tiêu tổng quát được xác định:

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

+ Nghị quyết Đại hội XXII đề ra chỉ tiêu cụ thể trên lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường, xây dựng Đảng, quốc phòng, an ninh); cụ thể như sau:

1.Các chỉ tiêu về kinh tế

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh............ lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 đã xác định 15 chỉ tiêu chủ yếu sau:

(1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 8,5%/năm.

(2) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 95 nghìn tỷ đồng.

(3) Thu ngân sách đến năm 2025 khoảng 11 nghìn tỷ đồng.

(4) Tổng kim ngạch xuất khẩu đến năm 2025 khoảng 370 triệu USD.

(5) Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2025 khoảng 80%, trong đó có 15% xã nông thôn mới nâng cao, 5% xã nông thôn mới kiểu mẫu.

(6) Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt 45%.

(7) Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đến năm 2025 khoảng 80%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ chiếm 30%.

(8) Số lao động được tạo việc làm bình quân 25 nghìn người/năm (trong đó có việc làm mới tăng thêm 4.700 lao động/năm). Đến năm 2025, tỷ lệ thất nghiệp toàn tỉnh dưới 2%; tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội 21,6%.

(9) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm 1,5-2%/năm.

(10) Đến năm 2025, có 10 bác sĩ và 30 giường bệnh/1 vạn dân; tỷ lệ tham gia Bảo hiểm y tế chiếm 95% dân số.

(11) Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2025 khoảng 48%.

(12) Đến năm 2025, tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 95%; tỷ lệ dân số nông thôn được tiếp cận nước sạch theo Quy chuẩn quốc gia trên 60%.

(13) Duy trì tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đảm bảo tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; tỷ lệ xử lý chất thải rắn y tế đạt tiêu chuẩn 100%; tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý ở đô thị đến năm 2025 đạt 98%.

(14) Giữ vững 100% xã, phường, thị trấn hằng năm đạt vững mạnh về quốc phòng, an ninh.

(15) Phát triển đảng viên mới tăng 3 - 4%/năm so với tổng số đảng viên toàn Đảng bộ tỉnh đầu nhiệm kỳ.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối cơ quan, doanh nghiệp tỉnh............ lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025 đã xác định 8 chỉ tiêu chủ yếu sau:

1- 95% tổ chức cơ sở đảng trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ; tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ dưới 2% (tính bình quân 05 năm).

2- 100% tổ chức cơ sở đảng và 100% đảng viên học tập, quán triệt và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng (tính bình quân 05 năm).

3- 100% tổ chức cơ sở đảng lãnh đạo thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở.

4- 100% TCCSĐ trong doanh nghiệp lãnh đạo thực hiện đúng quy định của Nhà nước về nộp thuế, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; không để xảy ra đình công, lãn công.

5- 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, phấn đấu tỷ lệ đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo quy định hàng năm; tỷ lệ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ bình quân 5 năm dưới 1%.

6-Kết nạp đảng viên mới đạt và vượt chỉ tiêu Tỉnh ủy giao.

7- Mở lớp bồi dưỡng, tập huấn đáp ứng nhu cầu trong Khối (bình quân năm mở 02 lớp Bồi dưỡng kết nạp đảng, 01 lớp bồi dưỡng đảng viên mới, 01 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh đối tượng 4; trong nhiệm kỳ phối hợp mở lớp Sơ cấp lý luận chính trị; bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng đảng, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng).

8- Trên 95% các tổ chức đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội CCB, Công đoàn cơ sở).

2. Các chỉ tiêu về xã hội

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

3. Các chỉ tiêu về môi trường

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

4. Các chỉ tiêu về xây dựng Đảng; quốc phòng, an ninh

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

3. Về nhiệm vụ và giải pháp

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

III. LIÊN HỆ THỰC TIỄN

Sau khi học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII của tỉnh............, bản thân liên hệ với vị trí công tác như sau:

1. Về địa phương nơi cư trú

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

2. Về phía đơn vị

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

3. Về bản thân

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị giải pháp để thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội VIII gắn với Nghị quyết đại hội của cơ quan, đơn vị

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

2. Đề xuất, kiến nghị với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh

..........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

........., ngày ... tháng ... năm 2021

NGƯỜI VIẾT THU HOẠCH